

Số: /BC-SYT

Khánh Hòa, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định về chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo và Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023, Sở Y tế báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong năm 2023, không có các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực y tế có quy định TTHC nên không thực hiện đánh giá tác động quy định TTHC.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Do không xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, UBND cấp tỉnh nên Sở cũng không thực hiện thẩm định, thẩm tra TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo VBQPPL.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Duy trì niêm yết công khai Bộ TTHC 100% thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại Trung tâm hành chính công của tỉnh. Các thủ tục, biểu mẫu hành chính được niêm yết rõ ràng, đầy đủ, chính xác, công khai giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng thực hiện khi có yêu cầu đồng thời đăng tải nội dung các Quyết định công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại địa chỉ <https://sy.t.khanhhoa.gov.vn> để tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân thuận lợi trong tra cứu, tìm hiểu.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: 133; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 133; số TTHC do địa phương quy định: 00.

(Đính kèm Biểu số II.03b/VPCP/KSTT)

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 08 TTHC.
- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 08 TTHC được Công bố tại Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa.
- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 0 TTHC; số TTHC bãi bỏ: 0 TTHC; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 08 TTHC; số TTHC thay thế: 0 TTHC; số TTHC liên thông: 0 TTHC; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 0 TTHC.
- Số tiền tiết kiệm được: 0
- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được: 0%.

(Đính kèm Biểu số II.04/VPCP/KSTT)

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị (PAKN) đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số tiếp nhận mới trong kỳ: 0 PAKN; số từ kỳ trước chuyển qua: 0 PAKN; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0 PAKN; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0 PAKN.
- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0 PAKN; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0 PAKN.
- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0 PAKN.

(Đính kèm Biểu số II.05a/VPCP/KSTT)

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

Tình hình triển khai và kết quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Sở Y tế (bao gồm Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Trung tâm Giám định y khoa) trong năm 2023 (từ 15/12/2022 đến 14/12/2023) cụ thể như sau:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 3.053 hồ sơ, trong đó:
 - + Số hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang: 181 hồ sơ
 - + Số hồ sơ tiếp nhận trong năm 2023: 2872 hồ sơ.
- Tổng hồ sơ đã giải quyết trong năm 2023: 2866 hồ sơ, trong đó:
 - + Số hồ sơ giải quyết sớm hạn: 2866 hồ sơ, tỷ lệ: 100%.
 - + Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 0 hồ sơ
 - + Số hồ sơ giải quyết trễ hạn: 0 hồ sơ.
- Tổng số hồ sơ trực tuyến toàn trình và một phần: 1213 hồ sơ /2419 hồ sơ, tỷ lệ: 50,14%, trong đó:

- + Hồ sơ trực tuyến mức toàn tỉnh: 976/1453, tỷ lệ: 67,17%
- + Hồ sơ trực tuyến mức một phần: 237/966 hồ sơ, tỷ lệ: 24,53%
- Tổng số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích: 0 hồ sơ, tỷ lệ: 0%
- Tổng số trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích: 474/2924 hồ sơ, tỷ lệ: 16,21%.

(Đính kèm Biểu số II.06a/VPCP/KSTT)

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

7.1. Về Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế đều được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa Sở Y tế.

7.2. Về đánh giá của tổ chức, cá nhân về việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Trên cơ sở Công văn số 130/V PUBND-KSTT ngày 21/02/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về mẫu phiếu đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Sở Y tế đã triển khai thực hiện đánh giá công chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Qua đó nhằm đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện nộp hồ sơ thủ tục hành chính tại Sở; đồng thời xác định trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng công chức, lãnh đạo phòng chuyên môn và người đứng đầu cơ quan trong việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính.

Chỉ đạo Bộ phận Một cửa công khai phiếu đánh giá trực tuyến tại địa chỉ: https://docs.google.com/forms/d/1pnOmjcLwaNtWduhZFunH_Pfd0gaLB_YFzPMjL4Trq3c/viewform?edit_requested=true theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh, gửi đến tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch TTHC thực hiện đánh giá, chấm điểm công chức tham mưu, giải quyết thủ tục hành chính của Sở định kỳ hàng quý theo quy định.

Trong quý III năm 2023, Sở Y tế đã thu thập được 173 phiếu đánh giá của tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ thủ tục hành chính tại Sở bằng nhiều hình thức trực tuyến.

Qua tổng hợp kết quả chấm điểm trong năm 2023, 100% công chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính của Sở đều hoàn thành 100% nhiệm vụ (số điểm của từng công chức đạt trung bình từ 8 điểm đến trên 9 điểm); Tổng số điểm các chỉ số của Sở đạt trên 14,8 điểm, tự xếp loại cơ quan, đơn vị: Xuất sắc.

7.3. Về tình hình, kết quả thực hiện đánh giá nội bộ về việc giải quyết thủ tục hành chính:

Trong năm 2023, Sở Y tế đã tiếp nhận 3.053 hồ sơ TTHC; Trong đó, số

lượng hồ sơ đã giải quyết: 2872 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 187 hồ sơ và không có hồ sơ nào quá hạn.

Căn cứ Chương trình hành động số 12823/CTr-UBND ngày 23/12/2022 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 18/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch 2920/KH-SYT, trong đó lấy kết quả xếp hạng cải cách hành chính, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính hàng năm để phục vụ đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức và người đứng đầu. Bên cạnh đó, định kỳ hàng tháng Sở thực hiện đánh giá công chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC thông qua kết quả giải quyết TTHC tại các cuộc họp Ban chỉ đạo CCHC, xem đây là cơ sở để đánh giá, xếp loại công chức cuối năm 2023. Qua tổng hợp kết quả đánh giá, 100% công chức tham gia thực hiện giải quyết thủ tục hành chính được Ban chỉ đạo cải cách hành chính Sở đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

7.4. Về triển khai Kế hoạch Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 5283/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 2715/KH-SYT ngày 30/6/2021 về Triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trong Ngành Y tế Khánh Hòa, kế hoạch đã đề ra 32 nhiệm vụ trọng tâm và có phân công cụ thể từng nhiệm vụ cho các Phòng chuyên môn triển khai thực hiện. Các nhiệm vụ này đều được nhắc lại tại Quyết định 31/QĐ-SYT ngày 30/01/2023 về Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Y tế năm 2023. Qua đó nhằm triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 486/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5283/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh; tăng cường phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến Một phần và toàn phần.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Trên cơ sở Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, Kế hoạch số 8121/KH-UBND ngày 11/8/2020 của UBND tỉnh. Sở Y tế đẩy mạnh đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử bằng các hình thức phù hợp như: Tuyên truyền trực tiếp cho tổ chức, doanh nghiệp, công khai TTHC tại Bộ phận một cửa; trên Trang thông tin điện tử Sở.

Tăng cường hướng dẫn tổ chức, cá nhân khi tham gia giải quyết TTHC thực hiện đăng ký và sử dụng tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (địa chỉ: <https://www.dichvucong.gov.vn>), Cổng Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa (<https://hanhchinhhong.khanhhoa.gov.vn>).

Đến nay, có 91 TTHC toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (69 TTHC mức độ toàn trình, 22 TTHC mức độ một phần) được

thực hiện trên môi trường điện tử thông qua phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh.

Trên cơ sở các nội dung được nêu tại Kế hoạch số 13721/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch 3716/KH-SYT ngày 20/8/2021 về việc Triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế Khánh Hòa; trong đó đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn tiến hành rà soát, phân loại, tổng hợp khối lượng kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đề xuất nhu cầu số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC bản điện tử nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ theo nội dung Kế hoạch đã đề ra. Qua Kế hoạch nhằm góp phần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ kết quả giải quyết TTHC dưới dạng điện tử được quản lý thống nhất, bảo quản an toàn và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả kết quả giải quyết TTHC hình thành trong quá trình hoạt động của Sở; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của Sở nói chung và của các cơ quan hành chính nhà nước nói riêng trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2023, 100% hồ sơ TTHC ở bước trả kết quả của Sở đã được ký số và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân trên phần mềm Một cửa điện tử.

(Đính kèm Biểu số II.08/VPCP/KSTT)

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 theo Quyết định số 31/QĐ-SYT ngày 30/01/2023.

Chỉ đạo công chức Bộ phận một cửa nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, Sở Y tế nói riêng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho tổ chức, cá nhân các văn bản liên quan đến chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận như: công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở, tại trụ sở cơ quan và tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; hướng dẫn công dân khai thác thông tin TTHC được đăng tải trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh.

Ngoài ra, các tin bài, chương trình cải cách hành chính, nâng cao cạnh tranh (PCI) được đăng tải tại mục Cải cách hành chính, trên trang thông tin điện tử Sở Y tế: <https://sy.t.khanhhoa.gov.vn>

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Trong năm 2021, Sở Y tế đã có 03 mô hình, sáng kiến tham gia Cuộc thi và lọt vào vòng sơ khảo, cụ thể như sau: (1) Đăng ký khám bệnh qua mạng của Bệnh viện ĐKKV Cam Ranh; (2) Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người nuôi bệnh bằng mã QR code của Bệnh viện ĐK tỉnh Khánh Hòa; (03) Khảo sát sự hài lòng người bệnh bằng quét mã QR-Code trên ứng dụng Zalo của Trung tâm Y tế Thị xã Ninh Hòa. Tất cả các mô hình, sáng kiến

này đều được Sở Y tế đăng tải tại địa chỉ: <https://syt.khanhhoa.gov.vn/?ArticleId=fd443fd4-3d65-48e6-9303-30c1498f24a9>

Trong năm 2023, Sở Y tế tiếp tục tuyên truyền, kêu gọi các đơn vị áp dụng, nhân rộng những mô hình, sáng kiến trong các năm qua, đồng thời tích cực tham gia sáng kiến, cải tiến các mô hình, đặc biệt trong việc giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Việc kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC, tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại Sở được Phòng Tổ chức – Hành chính theo dõi, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở tại các cuộc họp giao ban hàng tuần và tại các cuộc họp Ban chỉ đạo CCHC định kỳ. Từ đó, kịp thời chỉ đạo xử lý những điểm chưa hợp lý, có phương án, giải pháp thực hiện tốt hơn trong công tác kiểm soát TTHC. Kết quả công tác thực hiện kiểm soát TTHC được công bố tại các cuộc họp là căn cứ đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức cuối năm. Năm 2023, 100% công chức Sở Y tế thực hiện tốt việc thực hiện kiểm soát TTHC.

12. Nội dung khác

- *Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật gắn với việc giải quyết TTHC: Không có*
- *Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trong nội bộ của bộ, ngành, địa phương:*

Trên cơ sở Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 theo Quyết định số 31/QĐ-SYT ngày 30/01/2023. Trong đó, xác định mục tiêu trọng tâm là thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường kiểm soát chất lượng các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; đẩy mạnh việc công bố, công khai danh mục thủ tục hành chính theo quy định làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đạt chất lượng, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm của các công chức phòng chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Đã ban hành Quyết định số 812/QĐ-SYT ngày 17/11/2023 về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế. Qua đó nhằm đánh giá xếp hạng công tác cải cách hành chính của Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc; tăng cường trách nhiệm, sự chủ động của người đứng đầu, công chức, viên chức của Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong công tác CCHC.

- *Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ:*

Lãnh đạo Sở luôn tích cực chỉ đạo, đôn đốc bộ phận Một cửa của Sở và

công chức ở các phòng chuyên môn thực hiện tốt quy trình giải quyết TTHC nhằm tránh trường hợp giải quyết hồ sơ trễ hạn; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa TTHC; tăng cường công tác hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp thực hiện đăng ký tài khoản, tham gia nộp hồ sơ trực tuyến trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh và trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- *Tình hình triển khai một số công việc phục vụ vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia:*

Sở Y tế tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2019. Theo đó, Sở đã tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức khai thác, sử dụng thông tin về thủ tục hành chính đã được tích hợp, đăng tải trên cổng Dịch vụ công quốc gia; thực hiện điều chỉnh đường liên kết đối với banner của Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và đặt banner của Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Trang thông tin điện tử của Sở.

Chỉ đạo Bộ phận Một cửa đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính tại Sở, thực hiện truy cập vào địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn> để sử dụng được đầy đủ các tiện ích từ Cổng dịch vụ công quốc gia như: Đăng nhập bằng tài khoản Cổng dịch vụ công Quốc gia để đăng nhập các Cổng Dịch vụ công của Bộ, ngành, địa phương; thực hiện thủ tục hành chính tại nhiều tỉnh, thành phố chỉ cần khai báo một lần trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tra cứu thông tin, dịch vụ công các ngành, lĩnh vực, các địa phương tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; gửi phản ánh kiến nghị liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; theo dõi toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính và xử lý phản ánh kiến nghị của mình; sử dụng tài khoản của các ngân hàng, trung gian thanh toán để thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính.

- *Thống kê cụ thể danh mục TTHC thuộc trách nhiệm tham mưu trình công bố và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC:* Đính kèm phụ lục 5

- Triển khai Công văn số 2891/UBND-KSTT ngày 28/3/2023 về việc đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, ngày 19/4/2023, Sở Y tế đã ban hành Công văn 1343/SYT-TCHC chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh việc triển khai kích hoạt tài khoản định danh điện tử tạo cơ sở cho các hoạt động kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Tính đến nay, gần như 100% đã cài đặt và kích hoạt định danh điện tử đạt mức độ 2.

- Thực hiện Kế hoạch 10562/KH-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2023 tại phụ lục 8 đính kèm.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung trong năm 2023, Sở đã triển khai kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ kiểm soát TTHC của tỉnh và của Sở.

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình, một phần của Sở đạt trên 50,14%, không có hồ sơ TTHC nào giải quyết trễ hạn.

Các cá nhân, tổ chức tham gia giải quyết thủ tục hành chính tại Sở sau khi được bộ phận Một cửa hướng dẫn đã dần dần hình thành thói quen trong việc nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, đăng ký nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh.

Bên cạnh đó, công tác kiểm soát TTHC của Sở còn gặp khó khăn nhất định, cụ thể như: Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh đôi lúc hay gặp sự cố, gây ảnh hưởng đến công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của Sở cũng như việc tham gia nộp hồ sơ trực tuyến của tổ chức, cá nhân.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024.
 - Tiếp tục công bố, công khai kết quả công tác thực hiện kiểm soát TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở.
 - Thực hiện tốt việc rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, nhất là các văn bản có liên quan đến thủ tục hành chính để kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.
 - Vận động tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ.
 - Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với thủ tục hành chính; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính tại Sở.
 - Sở Y tế kính đề nghị bổ sung, thay thế cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính như sau:
 - + Ông Nguyễn Thanh Hiền (0905174641), phó phòng Tổ chức – Hành chính, thay Bà Nguyễn Thị Thùy Dung (Quyết định 1494/QĐ-UBND ngày 29/6/2023)
 - + Bà Diệp Thế Hoàng Trâm (0862584887), Chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính, thay thế Ông Nguyễn Thanh Hiền (Quyết định 320/QĐ-UBND ngày 03/02/2017)
- Sở Y tế báo cáo Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Các phòng, Th. Tra Sở (VBĐT);
- Chi cục ATVSTP (VBĐT);
- Trung tâm GDYK (VBĐT);
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Khoa

Phụ lục I**Biểu số II.03b/VPCP/KSTT****KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI SỞ Y TẾ****Kỳ báo cáo: Năm 2023***(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023)***- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

- Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân tỉnh.

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /12/2023 của Sở Y tế)**Đơn vị tính: TTHC, VB.***I. CÔNG BỐ DANH MỤC TTHC, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA TRUNG ƯƠNG**

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Sở Y tế	00	00	00	00	00	00	00	00	00
	TỔNG CỘNG	00	00	00	00	00	00	00	00	00

II. CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết	Số lượng văn bản QPPL	Số lượng TTHC đã được công bố	Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai	Tổng số TTHC thuộc thẩm
-----	-------------------------------	----------------	-----------------------	-------------------------------	--	-------------------------

Phụ lục II**Biểu số II.04/VPCP/KSTT****KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG****- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

- Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Kỳ báo cáo: Năm 2023*(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023)**(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /12/2023 của Sở Y tế)**Đơn vị tính: TTHC/nhóm TTHC, triệu đồng %*

STT	Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch	Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa	Phương án đơn giản hóa TTHC						Số tiền tiết kiệm được	Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa
			Số lượng TTHC giữ nguyên	Số lượng TTHC bãi bỏ	Số lượng TTHC sửa đổi bổ sung	Số lượng TTHC thay thế	Số lượng TTHC liên thông	Số lượng TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	THEO KẾ HOẠCH RÀ SOÁT CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ/ UBND CẤP TỈNH										
1	TTHC/Nhóm TTHC quy định tại VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của bộ, cơ quan/ UBND cấp tỉnh										
1	00	00	00	00	00	00	00	139	-	-	
Tổng	00	00	00	00	00	00	00	139	-	-	

Phụ lục IV**Biểu số II.06a/VPCP/KSTT TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****Kỳ báo cáo: Năm 2023***(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023)**(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /12/2023 của Sở Y tế)***- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

- Đơn vị nhận báo cáo:

UBND tỉnh Khánh Hòa

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+ (5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+ (9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Dược	888	400	442	46	848	848	0	0	40	40	0
2	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh	741	455	212	74	683	683	0	0	58	58	0
3	Lĩnh vực Y tế dự phòng	33	0	33	0	33	33	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Mỹ phẩm	96	34	62	0	96	96	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	367	326	24	17	356	356	0	0	11	11	0
7	Lĩnh vực Giám định y khoa	928	16	868	44	850	850	0	0	78	78	0
TỔNG CỘNG		3.053	1.231	1.641	181	2.866	2.866	0	0	187	187	0

Phụ lục V**Biểu số
II.07b/VPCP/KSTT****TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA
PHƯƠNG****Kỳ báo cáo: Năm 2023***(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023)**(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /12/2023 của Sở Y tế)***- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

- Đơn vị nhận báo cáo:

UBND tỉnh Khánh Hòa

*Đơn vị tính: TTHC 100%***I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

- Do tính chất đặc thù của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Sở Y tế Khánh Hòa cần giải quyết tại phòng chuyên môn, nên hiện nay chưa có thủ tục nào triển khai thực hiện “4 tại chỗ” tại Bộ phận một cửa

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN

- Lãnh vực y tế chưa có thủ tục triển khai thực hiện “4 tại chỗ” tại một cửa cấp tỉnh, huyện.

Biểu số II.08/VPCP/KSTT

Phụ lục VI
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC TỤC HÀNH CHÍNH
TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN,
ĐỊA PHƯƠNG

Kỳ báo cáo: Năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo /BC-SYT ngày /12/2023 của Sở Y tế)

- Đơn vị báo cáo:

Sở Y tế

- Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức một phần			DVCTT mức độ toàn trình			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
B	UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI							
II	CẤP TỈNH							
1	Lĩnh vực được				26	26	375	
2	Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh				25	25	439	
3	Lĩnh vực an toàn thực phẩm	1	1	0	2	2	310	
4	Lĩnh vực mỹ phẩm				9	9	34	
5	Giám định Y khoa	21	21	44				
6	Trang thiết bị và công trình y tế				2	2	3	
7	Dân số				3	3	0	
8	Y tế dự phòng				2	2	0	
	TỔNG CỘNG	22	22	44	69	69	1161	

Phụ lục VII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /12/2023 của Sở Y tế)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Tờ trình phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (nếu có)	Lập hồ sơ đề xuất cập nhật TTHC theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	Ghi chú
I	Cấp tỉnh							
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố.	1.004539	Đào tạo	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
2	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	1.001523	Tổ chức cán bộ	Quyết định 1898/QĐ-UBND ngày 10/08/2023	Tờ Trình số 4135/TTr-SYT ngày 10/10/2023	Quyết định 2621/QĐ-UBND ngày 02/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
3	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	1.001514	Tổ chức cán bộ	Quyết định 1898/QĐ-UBND ngày 10/08/2023	Tờ Trình số 4135/TTr-SYT ngày 10/10/2023	Quyết định 2621/QĐ-UBND ngày 02/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
4	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	1.003039	Trang thiết bị y tế	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
5	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	1.003006	Trang thiết bị y tế	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày	

				31/10/2018		30/3/2023	03/4/2023	
6	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	1.003029	Trang thiết bị y tế	Quyết định 1898/QĐ-UBND ngày 10/8/2023		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
7	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	2.000985	Trang thiết bị y tế	Quyết định 2877/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
8	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D	2.000982	Trang thiết bị y tế	Quyết định 2877/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
9	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần.	1.002168	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
10	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động.	1.002671	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
11	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất.	1.002208	Giám định Y khoa	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
12	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động.	1.002706	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
13	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động.	1.002146	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày	

				31/10/2018		30/3/2023	03/4/2023	
14	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp.	1.002694	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
15	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát.	1.002136	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
16	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai.	1.002190	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
17	Khám giám định tổng hợp.	1.002118	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
18	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật.	1.000281	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
19	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.	1.003691	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
20	Khám GDYK lần đầu đối với Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với CĐHH quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-	1.003662	Giám định Y khoa	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	

	CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.			của UBND tỉnh				
21	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.	2.001022	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
22	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.		Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
23	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.	1.002405	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
24	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm Giám định Y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện.	1.002360	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
25	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.	1.002412	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
26	Thủ tục Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	1.003580	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
27	Thủ tục Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	1.001386	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
28	khám giám định phúc quyết của đối	1.010790	Giám	Quyết định		Quyết định	Công văn	

	tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng		định Y khoa	286/QĐ-UBND ngày 13/02/2023		153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
29	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	1.011798	Giám định Y khoa	Quyết định 2100/QĐ-UBND ngày 06/9/2023		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
30	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ không khách quan, không chính xác	1.011799	Giám định Y khoa	Quyết định 2100/QĐ-UBND ngày 06/9/2023		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
31	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	1.011800	Giám định Y khoa	Quyết định 2100/QĐ-UBND ngày 06/9/2023		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
32	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	2.000655	Y tế dự phòng	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
33	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	1.002944	Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng,	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	

			diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực Gia đụng và y tế					
34	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	1.002467	Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực Gia dụng và y tế	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
35	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	1.002423	Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực Gia dụng và	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	

			Y tế					
36	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế bị mất giấy phép hoạt động hoặc có giấy phép hoạt động bị hư hỏng.	1.004471	Y tế dự phòng	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
37	Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	1.004607	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
38	Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	1.004564	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
39	Thủ tục Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	1.000844	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
40	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.006422	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
41	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.006425	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
42	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.006431	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
43	Công bố đủ điều kiện trị nghiện chất dạng thuốc phiện	1.004488	HIV/AIDS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	

44	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết hết hạn bị tạm đình chỉ	1.004461	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
45	Thủ tục Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001086	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
46	Thủ tục Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001077	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
47	Thủ tục cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001750	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
48	Thủ tục cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001734	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
49	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	1.001138	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
50	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	2.000559	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
51	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	2.000552	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày	

				31/10/2018		30/3/2023	03/4/2023	
52	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mắt, rách, hồng	1.006780	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
53	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003709	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
54	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo qui định tại Điểm a, b Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.	1.003800	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
55	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn khi được Bộ Y tế phân cấp (Áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động).	1.003547	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
56	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003876	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
57	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003803	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày	

				24/10/2023	29/01/2021	25/02/2021	16/11/2023	
58	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003774	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
59	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	1.003516	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
60	Thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm.	1.003644	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
61	Thủ tục cho phép cá nhân, đoàn trong nước, nước ngoài khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.	1.001824	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
62	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi theo qui định tại Điểm c,d,e và g, Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.14. Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi theo qui định tại Điểm c,d,e và g, Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.	1.003824	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
63	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1.003628	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
64	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối	1.003746	Khám,	Quyết định		Quyết định	Công văn	

	với trạm xá, trạm y tế cấp xã		chữa bệnh	3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
65	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	1.001907	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
66	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	1.001138	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
67	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	2.000559	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
68	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	2.000552	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
69	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	1.006780	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
70	Thủ tục cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	1.001884	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
71	Thủ tục Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt	1.000854	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày	

	động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			31/10/2018		30/3/2023	03/4/2023	
72	Thủ tục Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.001595	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
73	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001552	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
74	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001538	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
75	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001532	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
76	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001398	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
77	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.001393	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
78	Thủ tục Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003531	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
79	Thủ tục Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc	1.003748	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày	

	thẩm quyền của Sở Y tế			24/10/2023	29/01/2021	25/02/2021	16/11/2023	
80	Thủ tục Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003773	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
81	Thủ tục đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	1.003787	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
82	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	1.001641	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
83	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003720	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
84	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002230	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
85	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	1.002215	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
86	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	1.002191	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
87	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	1.002058	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
88	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh,		Khám,	Quyết định		Quyết định	Công văn	

	chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	1.002037	chữa bệnh	3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
89	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	1.002015	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
90	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	1.002000	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
91	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	1.001987	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
92	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	1.001907	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
93	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.	1.002464	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
94	Cấp lại giấy xác nhận nội dung		Khám,	Quyết định		Quyết định	Công văn	

	quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	1.000511	chữa bệnh	2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
95	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003958	Y tế dự phòng	Quyết định 2877/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
96	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	1.000562	Khám, chữa bệnh	Quyết định 2515/QĐ-UBND ngày 24/10/2023		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
97	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.000984	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
98	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.000980	Khám, chữa bệnh	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
99	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.000968	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
100	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội hoạt động trong lĩnh vực y tế	1.003503	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018		Quyết định 153/QĐ-SYT ngày 30/3/2023	Công văn 1143/SYT-TCHC ngày 03/4/2023	
101	Thủ tục công bố sản phẩm mỹ phẩm (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền	1.002600	Dược	Quyết định số	Tờ trình 3091/TTr-	Quyết định 3392/QĐ-	Công văn 4056/SYT-VP	

	của Bộ Y tế cấp).			1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	SYT ngày 16/9/2019	UBND ngày 05/11/2019	ngày 10/12/2019	
102	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	1.002483	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
103	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong các trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực sử dụng quy định tại Điểm a Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3, Điểm a Khoản 4, Điểm a Khoản 5 Điều 23 Thông tư này và không có thay đổi về nội dung quảng cáo.	1.000793	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
104	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng.	1.000990	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
105	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo.	1.000662	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
106	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm.	1.003055	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
107	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	1.003073	Dược	Quyết định số	Tờ trình 3091/TTr-	Quyết định 3392/QĐ-	Công văn 4056/SYT-VP	

				1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	SYT ngày 16/9/2019	UBND ngày 05/11/2019	ngày 10/12/2019	
108	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	1.004616	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
109	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược.	1.004604	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
110	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	1.004599	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
111	Thủ tục điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ.	1.004596	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
112	Thủ tục Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở	1.004593	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

	chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)							
113	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004585	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
114	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004576	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
115	Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004571	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
116	Thủ tục Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	1.004557	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

				17/6/2019				
117	Thủ tục Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	1.004532	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
118	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002399	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
119	Thủ tục Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.004529	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
120	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	1.004516	Dược	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
121	Thủ tục Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	1.004459	Dược	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
122	Thủ tục Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho	1.004449	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

	bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.							
123	Thủ tục Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh.	1.004087	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
124	Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.	1.003963	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
125	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	1.001893	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
126	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	1.003613	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
127	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002425.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	
128	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002425.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh	Quyết định 1801/QĐ-UBND ngày 02/8/2023		Quyết định 784/QĐ-SYT ngày 08/11/2023	Công văn 4604/SYT-TCHC ngày 16/11/2023	

			đưỡng	của UBND tỉnh				
129	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.003348.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
130	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	1.003108.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
131	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.003332.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
II	Cấp huyện							
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	1.007841	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 2824/TTr-SYT ngày 19/8/2019	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 03/9/2019	Công văn 4266/SYT-VP ngày 27/12/2019	
III	Cấp xã							

1	Thủ tục xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	2.001088	Dân số	Quyết định số 1947/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3878/TTr-SYT ngày 22/11/2019	Quyết định 3667/QĐ-SYT ngày 04/12/2019	Công văn 4266/SYT-VP ngày 27/12/2019	
---	---	----------	--------	---	---------------------------------------	--	--------------------------------------	--

Phụ lục VIII
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo /SYT-TCHC ngày /12/2023 của Sở Y tế)

STT	Tên cán bộ, công chức	Điểm đánh giá	Xếp loại		
			Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
1	Võ Thị Kim Hạnh	8,8	X		
2	Nguyễn Đình Hùng	8,8	X		
3	Võ Hồng Vân	8,8	X		
4	Nguyễn Thị Ngọc Như Sương	8,8	X		
5	Lưu Thị Ái Vân	8,8	X		
6	Nguyễn Tuấn	8,8	X		
7	Vũ Thị Mai Hồng	9,0	X		
8	Nguyễn Thị Thọ	9,0	X		
9	Lê Thị Thanh Thúy	9,1	X		
10	Hồ Ngọc Gia	9,33	X		
11	Võ Vương Trị	9,33	X		
12	Trần Thị Thúy Kiều	9,33	X		

Phụ lục VIII
TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIẢI QUYẾT TTHC
CỦA TỪNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
Năm 2023

(Kèm theo Báo cáo /SYT-TCHC ngày /12/2023 của Sở Y tế)

I. Tên cơ quan, đơn vị: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Khánh Hòa

1. Tên thủ tục hành chính: Các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm

a. Kết quả thăm dò ý kiến:

STT	Tên hồ sơ	Chỉ số 1	Chỉ số 6	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 7
1	Hồ Sơ 0192301355	2	2	2	1	2
2	Hồ Sơ 0192301367	2	2	1	1	2
3	Hồ Sơ 0192301371	2	2	1	1	2
4	Hồ Sơ 0192301375	2	2	1	2	2
5	Hồ Sơ 0192301378	2	2	2	2	2
6	Hồ Sơ 0192301379	2	2	1	2	2
7	Hồ Sơ 0192301380	2	2	1	2	2
8	Hồ Sơ 0192301383	2	2	2	2	2
9	Hồ Sơ 0192301384	2	2	2	2	2
10	Hồ Sơ 0192301385	2	2	2	2	2
11	Hồ Sơ 0192301386	2	2	1	2	2
12	Hồ Sơ 0192301391	2	2	1	2	2
13	Hồ Sơ 0192301399	2	2	1	2	2
14	Hồ Sơ 0192301400	2	2	1	2	2
15	Hồ Sơ 0192301406	2	2	1	2	2
16	Hồ Sơ 0192301413	2	2	1	2	2
17	Hồ Sơ 0192301417	2	2	1	2	2
18	Hồ Sơ 0192301418	2	2	1	2	2
19	Hồ Sơ 0192301419	2	2	1	2	2
20	Hồ Sơ 0192301425	2	2	1	2	2
21	Hồ Sơ 0192301433	2	2	1	2	2
22	Hồ Sơ 0192301438	2	2	1	2	2
23	Hồ Sơ 0192301440	2	2	1	2	2
24	Hồ Sơ 0192301443	2	2	1	2	2
25	Hồ Sơ 0192301444	2	2	1	2	2
26	Hồ Sơ 0192301453	2	2	1	2	2
27	Hồ Sơ 0192301456	2	2	1	2	2
28	Hồ Sơ 0192301461	2	2	2	2	2
29	Hồ Sơ 0192301496	2	2	2	2	2
30	Hồ Sơ 0192301497	2	2	2	2	2
31	Hồ Sơ 0192301499	2	2	2	2	2
32	Hồ Sơ 192301515	2	2	2	2	2
33	Hồ Sơ 0192301527	2	2	1	2	2
34	Hồ Sơ 0192301532	2	2	1	2	2
35	Hồ Sơ 0192301533	2	2	1	2	2

STT	Tên hồ sơ	Chỉ số 1	Chỉ số 6	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 7
36	Hồ Sơ 0192301538	2	2	1	2	2
37	Hồ Sơ 0192301542	2	2	1	2	2
38	Hồ Sơ 0192301551	2	2	2	2	2
39	Hồ Sơ 0192301576	2	2	2	2	2
40	Hồ Sơ 0192301584	2	2	2	2	2
41	Hồ Sơ 0192301585	2	2	2	2	2
42	Hồ Sơ 0192301587	2	2	2	2	2
43	Hồ Sơ 0192301591	2	2	2	2	2
44	Hồ Sơ 0192301603	2	2	2	2	2
45	Hồ Sơ 0192301612	2	2	2	2	2
46	Hồ Sơ 0192301624	2	2	2	2	2
47	Hồ Sơ 0192301639	2	2	2	2	2
48	Hồ Sơ 0192301643	2	2	2	2	2
49	Hồ Sơ 0192301644	2	2	2	2	2
50	Hồ Sơ 0192301651	2	2	2	2	2
51	Hồ Sơ 0192301670	2	2	2	2	2
52	Hồ Sơ 0192301692	2	2	2	2	2
53	Hồ Sơ 0192301694	2	2	2	2	2
54	Hồ Sơ 0192301702	2	2	2	2	2
55	Hồ Sơ 0192301703	2	2	1	2	2
56	Hồ Sơ 0192301706	2	2	1	2	2
57	Hồ Sơ 0192301718	2	2	1	2	2
58	Hồ Sơ 0192301724	2	2	1	2	2
59	Hồ Sơ 0192301728	2	2	1	2	2
60	Hồ Sơ 0192301737	2	2	2	2	2
61	Hồ Sơ 0192301746	2	2	2	2	2
62	Hồ Sơ 0192301754	2	2	2	2	2
63	Hồ Sơ 0192301756	2	2	2	2	2
64	Hồ Sơ 0192301768	2	2	2	2	2
65	Hồ Sơ 0192301775	2	2	2	2	2
66	Hồ Sơ 0192301776	2	2	2	2	2
67	Hồ Sơ 0192301777	2	2	2	2	2
68	Hồ Sơ 0192301796	2	2	2	2	2
69	Hồ Sơ 0192301818	2	2	2	2	2
70	Hồ Sơ 0192301827	2	2	2	2	2
71	Hồ Sơ 0192301847	2	2	2	2	2
72	Hồ Sơ 0192301850	2	2	2	2	2
73	Hồ Sơ 0192301857	2	2	2	2	2
74	Hồ Sơ 0192301863	2	2	2	2	2
Số điểm đạt được của từng chỉ số		2	2	1,57	1,96	2

Tổng số điểm các chỉ số: 9,52 điểm

Xếp loại công chức, nhân viên: Hoàn thành 100% nhiệm vụ

***Ghi chú: Danh sách người tham gia giải quyết TTHC**

- Tiếp nhận và trả kết quả: Nguyễn Thị Ngọc Như Sương
- Chuyên viên xử lý hồ sơ: Võ Thị Kim Hạnh
- Kiểm tra nội dung trình phê duyệt kết quả thẩm định: Nguyễn Đình Hùng (Trưởng phòng Nghiệp vụ)
- Xem xét, phê duyệt: Võ Hồng Vân (Chi cục trưởng)

II. Tên cơ quan, đơn vị: Phòng Nghiệp vụ Y Dược

1. Tên thủ tục hành chính Các thủ tục thuộc Lĩnh vực Dược

a. Kết quả thăm dò ý kiến:

STT	Tên hồ sơ	Chỉ số 1	Chỉ số 6	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 7
1	Hồ sơ mã số 192300189	2	2	1	1	2
2	Hồ sơ mã số 192300353	2	2	1	1	2
3	Hồ sơ mã số 192300333	2	2	1	1	2
4	Hồ sơ mã số 192300326	2	2	1	1	2
5	Hồ sơ mã số 192300177	2	2	1	1	2
6	Hồ sơ mã số 192300182	2	2	1	1	2
7	Hồ sơ mã số 192300183	2	2	1	1	2
8	Hồ sơ mã số 192300201	2	2	2	2	2
9	Hồ sơ mã số 192300202	2	2	2	2	2
10	Hồ sơ mã số 192300184	2	2	2	2	2
11	Hồ sơ mã số 192300332	2	2	2	2	2
12	Hồ sơ mã số 192300331	2	2	2	2	2
13	Hồ sơ mã số 192300185	2	2	2	2	2
14	Hồ sơ mã số 192300181	2	2	2	2	2
15	Hồ sơ mã số 192300144	2	2	2	2	2
16	Hồ sơ mã số 192300065	2	2	2	2	2
17	Hồ sơ mã số 192300083	2	2	2	2	2
18	Hồ sơ mã số 192300084	2	2	2	2	2
19	Hồ sơ mã số 192300015	2	2	2	2	2
20	Hồ sơ mã số 192300016	2	2	2	2	2
21	Hồ sơ mã số 192300303	2	2	1	1	2
22	Hồ sơ mã số 192300241	2	2	1	1	2
23	Hồ sơ mã số 192300398	2	2	1	1	2
24	Hồ sơ mã số 192300399	2	2	1	1	2
25	Hồ sơ mã số 192300400	2	2	1	1	2
26	Hồ sơ mã số 192300522	2	2	1	1	2
27	Hồ sơ mã số 192300525	2	2	1	1	2
	Số điểm đạt được của từng chỉ số	2.0	2.0	1.5	1.5	2.0

Tổng số điểm các chỉ số: 9,00

Xếp loại cán bộ, công chức: Hoàn thành 100% nhiệm vụ

*Ghi chú: Danh sách người tham gia giải quyết TTHC

- Tiếp nhận và trả kết quả: Lê Thị Thanh Thuý
- Chuyên viên xử lý hồ sơ: Nguyễn Thị Thọ

- Kiểm tra nội dung trình phê duyệt kết quả thẩm định: Vũ Thị Mai Hồng

2. Tên thủ tục hành chính Các thủ tục thuộc Lĩnh vực Y

a. Kết quả thăm dò ý kiến:

STT	Tên hồ sơ	Chỉ số 1	Chỉ số 6	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 7
1	Hồ sơ mã số 192300159	2	2	1	1	2
2	Hồ sơ mã số 192300676	2	2	1	1	2
3	Hồ sơ mã số 192300358	2	2	2	2	2
4	Hồ sơ mã số 192300363	2	2	2	2	2
5	Hồ sơ mã số 192300376	2	2	2	2	2
6	Hồ sơ mã số 192300466	2	2	2	2	2
7	Hồ sơ mã số 192300513	2	2	2	2	2
8	Hồ sơ mã số 192300555	2	2	2	2	2
9	Hồ sơ mã số 192300595	2	2	2	2	2
10	Hồ sơ mã số 192300661	2	2	2	2	2
11	Hồ sơ mã số 192300737	2	2	2	2	2
12	Hồ sơ mã số 192300741	2	2	2	2	2
13	Hồ sơ mã số 192300754	2	2	2	2	2
14	Hồ sơ mã số 192300793	2	2	2	2	2
15	Hồ sơ mã số 192300794	2	2	2	2	2
16	Hồ sơ mã số 192300808	2	2	2	2	2
17	Hồ sơ mã số 192300834	2	2	1	1	2
18	Hồ sơ mã số 192300843	1	2	0	1	2
19	Hồ sơ mã số 192300848	2	2	1	1	2
20	Hồ sơ mã số 192300876	2	2	1	1	2
21	Hồ sơ mã số 192300881	2	2	1	1	2
22	Hồ sơ mã số 192300882	2	2	1	1	2
23	Hồ sơ mã số 192300932	2	2	1	1	2
24	Hồ sơ mã số 192300936	2	2	1	1	2
25	Hồ sơ mã số 192300939	2	2	1	1	2
26	Hồ sơ mã số 192300945	2	2	1	1	2
27	Hồ sơ mã số 192300951	2	2	1	1	2
28	Hồ sơ mã số 192301005	2	2	1	1	2
29	Hồ sơ mã số 192301020	2	2	1	1	2
30	Hồ sơ mã số 192301055	2	2	1	1	2
31	Hồ sơ mã số 192301056	2	2	1	1	2
32	Hồ sơ mã số 192301063	2	2	1	1	2
33	Hồ sơ mã số 192301067	2	2	1	1	2
34	Hồ sơ mã số 192301071	2	2	1	1	2
35	Hồ sơ mã số 192301074	2	2	1	1	2
36	Hồ sơ mã số 192301075	2	2	1	1	2
	Số điểm đạt được của từng chỉ số	2.0	2.0	1.4	1.4	2.0

Tổng số điểm các chỉ số: 8,8

Xếp loại cán bộ, công chức: Hoàn thành 100% nhiệm vụ

*Ghi chú: Danh sách người tham gia giải quyết TTHC

- Tiếp nhận và trả kết quả: Lê Thị Thanh Thuý
- Chuyên viên xử lý hồ sơ: Nguyễn Tuấn
- Kiểm tra nội dung trình phê duyệt kết quả thẩm định: Lưu Thị Ái Vân

III. Tên cơ quan, đơn vị: Trung tâm Giám định y khoa

1. Tên thủ tục hành chính: Các thủ tục thuộc Lĩnh vực giám định y khoa

a. Kết quả thăm dò ý kiến:

STT	Tên hồ sơ	Chỉ số 1	Chỉ số 6	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 7
1	0192301641	2	2	2	2	2
2	0192301671	2	2	1	2	2
3	0192301653	2	2	2	2	2
4	0192301658	2	2	2	2	2
5	0192301547	2	2	2	2	2
6	0192301549	2	2	2	2	2
7	0192301620	2	2	1	2	2
8	0192301654	2	2	2	2	2
9	0192301742	2	2	2	2	2
10	0192301721	2	2	2	2	2
11	0192301685	2	2	2	2	2
12	0192301628	2	2	1	2	2
13	0192301507	2	2	1	2	2
14	0192301606	2	2	2	2	2
15	0192301608	2	2	2	2	2
16	0192301665	2	2	2	2	2
17	0192301548	2	2	2	2	2
18	0192301494	2	2	2	2	2
	Số điểm đạt được của từng chỉ số	2	2	1.78	2	2

Tổng số điểm các chỉ số: **9,78**

Xếp loại cán bộ, công chức: Hoàn thành 100% nhiệm vụ

*Ghi chú: Danh sách người tham gia giải quyết TTHC

- Tiếp nhận và trả kết quả: Lê Thị Thanh Thuý
- Chuyên viên xử lý hồ sơ: Trần Thị Thúy Kiều
- Xem xét, phê duyệt: Hồ Ngọc Gia

STT	Tên hồ sơ TTHC	Chỉ số 1	Chỉ số 2	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 5	Chỉ số 6	Chỉ số 8	Chỉ số 9
80	0192301549	2	2	2	2	2	2	2	2
81	0192301620	2	2	1	2	2	2	2	2
82	0192301654	2	2	2	2	2	2	2	2
83	0192301742	2	2	2	2	2	2	2	2
84	0192301721	2	2	2	2	2	2	2	2
85	0192301685	2	2	2	2	2	2	2	2
86	0192301628	2	2	1	2	2	2	2	2
87	0192301507	2	2	1	2	2	2	2	2
88	0192301606	2	2	2	2	2	2	2	2
89	0192301608	2	2	2	2	2	2	2	2
90	0192301665	2	2	2	2	2	2	2	2
91	0192301548	2	2	2	2	2	2	2	2
92	0192301494	2	2	2	2	2	2	2	2
93		2	2	1	1	2	2	2	2
94	Hồ số mã số 192301074	2	2	1	1	2	2	2	2
95	Hồ số mã số 192301075	2	2	1	1	2	2	2	2
96	Hồ số mã số 0192300372	2	2	2	2	2	2	2	2
97	Hồ số mã số 0192300396	2	2	2	2	2	2	2	2
98	Hồ số mã số 0192300406	2	2	2	2	2	2	2	2
99	Hồ số mã số 0192300407	2	2	2	2	2	2	2	2
100	Hồ số mã số 0192300409	2	2	2	2	2	2	2	2
101	Hồ số mã số 0192300425	2	2	2	2	2	2	2	2
102	Hồ số mã số 0192300447	2	2	2	2	2	2	2	2
103	Hồ số mã số 0192300448	2	2	2	2	2	2	2	2
104	Hồ số mã số 0192300449	2	2	2	2	2	2	2	2
105	Hồ số mã số 0192300462	2	2	2	2	2	2	2	2
106	Hồ số mã số 0192300489	2	2	2	2	2	2	2	2
107	Hồ số mã số 0192300490	2	2	2	2	2	2	2	2
108	Hồ số mã số 0192300491	2	2	2	2	2	2	2	2
109	Hồ số mã số 0192300502	2	2	2	2	2	2	2	2
110	Hồ số mã số 0192300512	2	2	2	2	2	2	2	2
111	Hồ số mã số 0192300516	2	2	2	2	2	2	2	2
112	Hồ số mã số 0192300560	2	2	2	2	2	2	2	2
113	Hồ số mã số 0192300561	2	2	2	2	2	2	2	2
114	Hồ số mã số 0192300573	2	2	2	2	2	2	2	2
115	Hồ số mã số 0192300667	2	2	2	2	2	2	2	2
116	Hồ số mã số 0192300668	2	2	2	2	2	2	2	2
117	Hồ số mã số 0192300669	2	2	2	2	2	2	2	2
118	Hồ số mã số 0192300687	2	2	1	1	2	2	2	2
119	Hồ số mã số 0192300689	1	2	0	1	2	2	2	2
120	Hồ số mã số 0192300706	2	2	1	1	2	2	2	2

STT	Tên hồ sơ TTHC	Chỉ số 1	Chỉ số 2	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 5	Chỉ số 6	Chỉ số 8	Chỉ số 9
121	Hồ số mã số 0192300708	2	2	1	1	2	2	2	2
122	Hồ số mã số 0192300719	2	2	1	1	2	2	2	2
123	Hồ số mã số 0192300722	2	2	1	1	2	2	2	2
124	Hồ số mã số 0192300739	2	2	1	1	2	2	2	2
125	Hồ số mã số 0192300758	2	2	1	1	2	2	2	2
126	Hồ số mã số 0192300776	2	2	1	1	2	2	2	2
127	Hồ số mã số 0192300802	2	2	1	1	2	2	2	2
128	Hồ số mã số 0192300804	2	2	1	1	2	2	2	2
129	Hồ số mã số 0192300810	2	2	1	1	2	2	2	2
130	Hồ số mã số 0192300823	2	2	1	1	2	2	2	2
131	Hồ số mã số 0192300845	2	2	1	1	2	2	2	2
132	Hồ số mã số 0192300847	2	2	1	1	2	2	2	2
133	Hồ số mã số 0192300849	2	2	1	1	2	2	2	2
134	Hồ số mã số 0192300855	2	2	1	1	2	2	2	2
135	Hồ số mã số 0192300863	2	2	1	1	2	2	2	2
136	Hồ số mã số 0192300875	2	2	1	1	2	2	2	2
137	Hồ số mã số 0192300883	2	2	1	1	2	2	2	2
138	Hồ số mã số 0192300885	2	2	1	1	2	2	2	2
139	Hồ số mã số 0192300888	2	2	1	1	2	2	2	2
140	Hồ số mã số 0192300889	2	2	1	1	2	2	2	2
141	Hồ số mã số 0192300892	2	2	1	1	2	2	2	2
142	Hồ số mã số 0192300898	2	2	1	1	2	2	2	2
143	Hồ số mã số 0192300899	2	2	1	1	2	2	2	2
144	Hồ số mã số 0192300902	1	2	1	1	2	2	2	2
145	Hồ số mã số 0192300912	2	2	2	2	2	2	2	2
146	Hồ số mã số 0192300919	2	2	2	2	2	2	2	2
147	Hồ số mã số 0192300929	2	2	2	2	2	2	2	2
148	Hồ số mã số 0192300946	2	2	2	2	2	2	2	2
149	Hồ số mã số 0192300947	2	2	2	2	2	2	2	2
150	Hồ số mã số 0192300950	2	2	2	2	2	2	2	2
151	Hồ số mã số 0192300954	2	2	2	2	2	2	2	2
152	Hồ số mã số 0192300955	2	2	2	2	2	2	2	2
153	Hồ số mã số 0192300957	2	2	2	2	2	2	2	2
154	Hồ số mã số 0192300958	2	2	2	2	2	2	2	2
155	Hồ số mã số 0192300967	2	2	2	2	2	2	2	2
156	Hồ số mã số 0192300968	2	2	2	2	2	2	2	2
157	Hồ số mã số 0192300975	2	2	2	2	2	2	2	2
158	Hồ số mã số 0192301000	2	2	2	2	2	2	2	2
159	Hồ số mã số 0192301012	2	2	1	1	2	2	2	2
160	Hồ số mã số 0192301016	1	2	0	1	2	2	2	2
161	Hồ số mã số 0192301022	2	2	1	1	2	2	2	2

STT	Tên hồ sơ TTHC	Chỉ số 1	Chỉ số 2	Chỉ số 3	Chỉ số 4	Chỉ số 5	Chỉ số 6	Chỉ số 8	Chỉ số 9
162	Hồ số mã số 0192301034	2	2	1	1	2	2	2	2
163	Hồ số mã số 0192301046	2	2	1	1	2	2	2	2
164	Hồ số mã số 0192301048	2	2	1	1	2	2	2	2
165	Hồ số mã số 0192301058	2	2	1	1	2	2	2	2
166	Hồ số mã số 0192301059	2	2	1	1	2	2	2	2
167	Hồ số mã số 0192301062	2	2	1	1	2	2	2	2
168	Hồ số mã số 0192301066	2	2	1	1	2	2	2	2
169	Hồ số mã số 0192301070	2	2	1	1	2	2	2	2
170	Hồ số mã số 0192301072	2	2	1	1	2	2	2	2
171	Hồ số mã số 0192301076	2	2	1	1	2	2	2	2
172	Hồ số mã số 0192301077	2	2	1	1	2	2	2	2
173	Hồ số mã số 0192301087	2	2	1	1	2	2	2	2
	Số điểm đạt được của từng chỉ số	2.0	2.0	1.4	1.4	2.0	2.0	2.0	2.0

Tổng số điểm các chỉ số của cơ quan, đơn vị: 14,8 điểm

Xếp loại cơ quan, đơn vị: Hoàn thành 100% nhiệm vụ

Phụ lục VIII
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 10562/KH-UBND CỦA SỞ Y TẾ
TRONG NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo /SYT-TCHC ngày /12/2023 của Sở Y tế)

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm
I	Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh	
1	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh	Sở Y tế đã có Công văn 172/SYT-TCHC ngày 16/01/2023 về việc danh mục QTNB rà soát theo Kế hoạch số 10583/KH-UBND. Hiện nay, Sở Y tế không có danh mục Nội bộ, vì vậy không thuộc đơn vị triển khai
2	Tổ chức thực thi phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính	<p>Công văn số 1474/SYT-ATTP ngày 27/4/2023 của Sở Y tế về việc góp ý dự thảo quy định việc phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; theo đó Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 3516/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>+ Tờ trình số 2192/TTr- SYT ngày 09/6/2023 của Sở Y tế về việc ban hành Quy định việc phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>+ Ngày 23/6/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1427/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p>
II	Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp	
1	Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá	Duy trì niêm yết công khai Bộ TTHC 100% thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Các thủ tục, biểu mẫu hành chính được niêm yết rõ ràng, đầy đủ, chính xác, công khai giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng thực hiện khi có

	quá trình thực hiện	yêu cầu đồng thời đăng tải nội dung các Quyết định công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại địa chỉ https://syt.khanhhoa.gov.vn để tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân thuận lợi trong tra cứu, tìm hiểu.
2	Khẩn trương hoàn thành việc chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trong toàn quốc	Từ ngày 01/6/2022, Sở Y tế đã triển khai ký số đầu vào hồ sơ TTHC. Tất cả đầu vào và kết quả đầu ra đều được Sở Y tế ký số theo đúng quy định của quy trình số hóa TTHC. Ngày 07/10/2022, Sở Y tế ban hành Quyết định 886/QĐ-SYT về phê duyệt quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế. Theo Quy trình nêu trên, các chuyên viên phải thực hiện thêm bước ánh xạ thành phần hồ sơ theo danh mục chuẩn hóa để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trong toàn quốc
3	Tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ	Ngày 30/11/2021, Sở Y tế đã ban hành Quyết định 1752/QĐ-SYT về việc ban hành quy Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Sở Y tế. Trong tháng 7/2022, Sở Y tế đã cho in và treo bảng nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp tại phòng Một cửa. - Ngày 01/10/2023, Sở Y tế đã cử 01 viên chức đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo yêu cầu của UBND tỉnh.
4	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần	- Trong Quý II/2023, 100% TTHC của Sở Y tế đều được giải quyết sớm, đúng hẹn. Sở Y tế đã ban hành văn bản số 1490/SYT-VP ngày 14/4/2021 về việc triển khai thực hiện đánh giá công chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Qua tổng hợp kết quả chấm điểm trong năm 2023, 100% công chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính của Sở đều hoàn thành 100% nhiệm vụ (số điểm của từng công chức đạt trung bình từ 8 điểm đến trên 9 điểm); Tổng số điểm các chỉ số của Sở đạt trên 14,8 điểm, tự xếp loại cơ quan, đơn vị: Xuất sắc.
5	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số	Từ ngày 01/6/2022, Sở Y tế đã triển khai ký số đầu vào hồ sơ TTHC. Tất cả đầu vào và kết quả đầu ra đều được Sở Y tế ký số theo đúng quy định của quy trình số hóa TTHC.

	45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	- Ngày 07/10/2022, Sở Y tế ban hành Quyết định 886/QĐ-SYT về phê duyệt quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế. Theo Quy trình nêu trên, các chuyên viên phải thực hiện thêm bước ánh xạ thành phần hồ sơ theo danh mục chuẩn hóa để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trong toàn quốc - 100% thành phần hồ sơ và kết quả của TTHC của Sở Y tế đều được số hóa theo quy định
6	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.	Tất cả các kết quả thủ tục hành chính của Sở Y tế đều được ký chứng thư số của Sở Y tế. Người dân có thể download về để sử dụng
7	Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính	100% các thủ tục thuộc thẩm quyền của Sở Y tế đều được tiếp nhận và giải quyết trên cổng hành chính công của tỉnh.
8	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến	Sở Y tế có 22 Thủ tục hành chính mức độ một phần, 69 thủ tục hành chính mức độ toàn trình. - Sở Y tế đã ban hành Thông báo số 4060/TB-SYT ngày 04/10/2023 về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa nhằm hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện các TTHC.
9	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn	Trong năm 2023, Sở Y tế đã giải quyết 30 (100%) hồ sơ đúng, sớm hạn. Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 83 hồ sơ và không có hồ sơ nào quá hạn.
10	Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện	Ngày 04/7/2023, Sở Y tế đã ban hành Công văn 2614/SYT-TCHC về việc gửi Hồ sơ đề xuất để thực hiện cập nhật phân hệ Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính, nội dung yêu cầu điều chỉnh mức thu phí giảm còn 70% của các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y tế (73 Thủ tục hành chính)
11	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa	Đang chờ Hướng dẫn triển khai
12	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh	Ngày 12/6/2023, Sở Y tế đã ban hành Công văn 2217/SYT-TCHC về việc cải thiện Chỉ số hài lòng từ báo cáo Quyết định 1245/QĐUBND của

	<p>nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức, không để tình trạng giải quyết chậm, muộn. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp</p>	<p>UBND tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc chấn chỉnh theo góp ý của người dân.</p> <p>Đồng thời, ngày 24/7/2023, Sở Y tế ban hành Kế hoạch 2920/KH-SYT về Triển khai Chương trình hành động số 12823/CTr-UBND ngày 23/12/2022 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TU, ngày 18/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Hàng tháng triển khai đánh giá mức độ hoàn thành của những công chức, viên chức tham gia thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trong năm 2023, Sở Y tế không phát sinh hồ sơ trễ hẹn.</p>
III	Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp	
1	<p>Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã</p>	<p>100% các văn bản của Sở Y tế (không mật) đều được ký số (bao gồm 02 chữ ký số lãnh đạo & cơ quan) gửi qua hệ thống E-Office</p>
IV	Các nhiệm vụ khác	
1	<p>Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị định số 131/NĐ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.</p>	<p>Trong năm 2023, Sở Y tế không được cấp kinh phí cho hoạt động này.</p>
2	<p>Kế hoạch 10583/KH-UBND ngày 31/10/2022 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025</p>	<p>Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các công việc được UBND tỉnh giao, Sở Y tế đã tiến hành rà soát và xác định:</p> <p>- Sở Y tế không là cơ quan chủ trì, trình UBND hoặc trao đổi với các sở/ban/ngành ban hành văn bản quy định bất kỳ TTHC nội bộ nào. Vì vậy, Sở Y tế không có danh mục QTNB nào để đăng ký đơn giản theo quy định tại Kế hoạch 10583/KH-UBND.</p>